TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 21 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 329/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1);

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ liên lạc: 171-173, đường H, phường C, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D là: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Pháp lý Khách hàng cá nhân;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T là:

1./ Ông Đặng Nguyễn Xuân K, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ;

2./ Ông Châu Nhật T1, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ;

3./ Ông Trần Hữu P, chức vụ : Cán bộ xử lý nợ;

Cùng địa chỉ: Số A A, đường H, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị P1, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn T2 đồng ý có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ tính đến ngày 13/7/2026 là 249.752.365 đồng (Hai trăm, bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn, ba trăm sáu mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 228.438.142 đồng, nợ lãi là 21.314.223 đồng và tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại các hợp đồng số LN22112067694633 ngày 24/12/2022 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ sửa đổi bổ sung hợp đồng cho vay số LN2212067694633 ngày 24/12/2022; hợp đồng số LD 240310078 ngày 31/01/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 378-P2027156 ngày 28/12/2022 kể từ ngày 14/7/2026 cho đến khi ông Trần Văn T2 trả xong nợ.

- Công nhận Hợp đồng thế chấp số: LN2212067694633 ngày 24/12/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với ông Trần Văn T2 và bà Phan Thị P1 có hiệu lực từ 18 giờ 16 phút ngày 26/12/2022 (ngày Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản, tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký). Trường hợp sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Trần Văn T2 không trả số tiền vay còn thiếu đầy đủ cho Ngân hàng TMCP V thì cơ quan thi hành án dân sự có quyền xử lý tài sản thế chấp trong hợp đồng thế chấp nói trên để thi hành án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Trần Văn T2 đồng ý chịu 6.319.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và bà Phan Thị P1 đồng ý chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông Trần Văn T2 tự nguyện chịu thay cho bà P1 75.000 đồng án phí và được bà P1 đồng ý nên bà Phan Thị P1 không phải chịu án phí. Vậy ông Trần Văn T2 đồng ý có nghĩa vụ chịu 6.394.000 đồng (Sáu triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho N hành TMCP Việt Nam V 6.214.000 đồng (Sáu triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (Đặng Nguyễn Xuân K nộp thay) theo biên lai thu số: 0010300 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dưỡng